

Số: 227 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 26 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
công trình: Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng và
xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020
của Quốc hội;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản
lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa
đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính
phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản
lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản
lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản
lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ xây
dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD
ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây
dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự
án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng ban hành định mức xây dựng;*



Căn cứ Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 177/SXD-QLXD ngày 21/01/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng và xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng và xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh.

2. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Dự án Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng và xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh nhằm củng cố, phát triển hệ thống đảm bảo các điều kiện quân sự, quốc phòng, nâng cao chất lượng và hiệu quả việc huấn luyện, luyện tập, diễn tập của các lực lượng đơn vị. Đáp ứng kịp thời nhu cầu quản lý, cất giữ đối với vũ khí trang bị phụ vụ chiến đấu của cán bộ - chiến sỹ, góp phần thực hiện đề án phát triển lực lượng quân sự trong tương lai trên địa bàn tỉnh.

4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng

a) Giải pháp quy hoạch xây dựng:

- Công trình 02 nhà kho cất chứa mìn công binh được xây dựng trong khu đất có diện tích khoảng đã được quy hoạch của kho đạn ở xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Mặt bằng xây dựng bằng phẳng, nền đất thấp hơn nền đường bê tông hiện hữu khoảng 400mm, cần đắp đất nâng nền.

- Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng được giải phóng trong khu quy hoạch của trường bắn Bù Đăng với quy mô khoảng 25 ha.

b) Giải pháp hạ tầng kỹ thuật:

- Giao thông: Công trình xây dựng nằm xa khu dân cư có các đường bao bọc xung quanh dẫn ra tỉnh lộ.
- Cấp nước: Nguồn nước lấy từ nguồn nước giếng khoan tại công trình.
- Thoát nước: Được đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.
- Hệ thống cung cấp điện: Công trình không sử dụng đường dây tải điện, chỉ thấp sáng bằng đèn năng lượng mặt trời.
- Hệ thống chống sét: Bố trí hệ thống chống cảm ứng tĩnh điện. Dây dẫn sét là loại dây thép D12 mạ kẽm.

4.2. Quy mô công trình

4.2.1. Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng: Quy mô 25 ha.

4.2.2. Xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh:

a) San lấp mặt bằng.

b) 02 nhà kho cất chứa mìn công binh:

- Nhà cấp III, diện tích xây dựng 01 nhà là $98,56m^2$. Chiều cao công trình là 6,2m; cốt nền ± 0.000 cao hơn mặt đất tự nhiên là 0,5m.

- Kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn mái, lanh tô bằng bê tông cốt thép mác 250, xà gồ mái thép hộp. Kiến trúc chính: Tường xây gạch block bê tông, vữa xây mác 75; mái lợp tôn, nền đồ bê tông đá mi mác 150, cửa đi và cửa sổ gồm 2 lớp cửa hệ khung sắt.

- Ngoài ra công trình còn có hệ thống điện, thoát nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy và hệ thống chống sét công trình.

c) 02 Sân bê tông: Quy mô 02 sân khoảng $757m^2$. Kết cấu chính: Lớp đất đắp và lớp bê tông lót đá 4x6 mác 100, lớp bê tông đá 1x2 mác 250 hoàn thiện.

d) 02 Sân rải đá dăm: Quy mô 02 sân khoảng $304,32m^2$. Kết cấu chính: Lớp đất đắp và lớp cấp phối đá dăm hoàn thiện.

e) 02 Mương thoát nước: Quy mô 01 mương thoát nước dài 31,6m. Kết cấu chính: Đáy mương bê tông lót đá 4x6 mác 100, bên trên là lớp bê tông đá 1x2 mác 150. Thành mương xây gạch ống block bê tông.

f) 02 Ụ đất chắn nỏ: Quy mô tổng chiều dài khoảng 182,6m, chiều cao khoảng 5,75m, bạt mái taluy. Kết cấu bên dưới đất nền hiện trạng.

g) 02 Hệ thống chống cảm ứng điện từ:

h) Các hạng mục phụ trợ khác: Bể nước, bể cát và kho chứa dụng cụ PCCC.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Miền Đông

6. Chủ nhiệm lập dự án: KTS. Lê Quang Trường.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước và xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

8. Diện tích sử dụng đất: Vị trí xây dựng 02 nhà kho cất chứa mìn công binh có diện tích khoảng $14.725m^2$. Giải phóng mặt bằng trường bắn Bù Đăng quy mô 25 ha.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:
- Nhóm dự án: Nhóm C.
 - Loại công trình: Công trình dân dụng.
 - Cấp công trình: Cấp III.
10. Số bước thiết kế: Hai bước (thiết kế cơ sở và thiết kế BVTC-DT).
11. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở): Theo kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại công văn số 177/SXD-QLXD ngày 21/01/2021.
12. Thiết bị công nghệ nếu có: Không.
13. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Giải phóng mặt bằng trường bản Bù Đăng, quy mô 25ha.
14. Tổng mức đầu tư của dự án: 29.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ đồng*). Trong đó:
- | | |
|---|----------------------|
| - Chi phí GPMB trường bản Bù Đăng | 25.400.000.000 đồng. |
| - Chi phí xây dựng 02 kho cất chứa mìn: | 2.891.894.690 đồng. |
| - Chi phí quản lý dự án: | 95.774.820 đồng. |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 238.321.042 đồng. |
| - Chi phí khác: | 278.127.068 đồng. |
| - Chi phí dự phòng: | 95.882.380 đồng. |
15. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.
16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.
17. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 đến năm 2023.
18. Thời hạn sử dụng công trình: 35 (ba mươi lăm năm).
19. Các nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện các kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 177/SXD-QLN ngày 21/01/2021.

*(Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được
Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 177/SXD-QLN ngày 21/01/2021)*

Điều 2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh là chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P:KT;
- Lưu VT_(Tri-XD17).



Trần Văn Mi